

Số: 60/TTr-UBND

Nam Đông, ngày 07 tháng 7 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua và ban hành Nghị quyết thực hiện Đề án “Phát triển vùng trồng Quế nguyên liệu huyện Nam Đông giai đoạn 2023 – 2030”**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Nam Đông

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Nam Đông lần thứ XVI; Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 31/5/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVI về tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2021 - 2025. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Đề án “Phát triển vùng trồng Quế nguyên liệu huyện Nam Đông giai đoạn 2023 – 2030” trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua tại kỳ họp thứ 6, HĐND huyện khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026, với những nội dung chủ yếu sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Nam Đông là huyện miền núi của tỉnh Thừa Thiên Huế, gồm hai dân tộc cùng sinh sống (Kinh và Cơ tu). Trong những năm qua ngành nông nghiệp huyện đã đạt được một số kết quả quan trọng; sản xuất nông nghiệp phát triển toàn diện; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đã có chuyển biến, nhiều cây trồng, vật nuôi có giá trị cao, phù hợp với điều kiện sinh thái tại Nam Đông đã được phát triển.

Tuy nhiên sản xuất nông nghiệp chủ yếu theo truyền thống, quy mô hộ gia đình, chưa phát triển thành vùng nguyên liệu; sản xuất chưa tuân theo quy trình cụ thể; doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp chưa nhiều; kinh tế trang trại chậm phát triển; chưa xây dựng được chuỗi liên kết trong sản xuất; việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi còn rất hạn chế, sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ chưa nhiều; chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của địa phương.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển nông nghiệp mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVI đã đề ra, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Đề án “Phát triển vùng trồng Quế nguyên liệu huyện Nam Đông giai đoạn 2023 - 2030” làm cơ sở để lãnh đạo, chỉ đạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

**II. MỤC TIÊU**

Xây dựng vùng trồng Quế tập trung trên địa bàn huyện Nam Đông theo hướng sản xuất hàng hoá, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững tạo ra sản phẩm có chất lượng cao, quảng bá thương hiệu các sản phẩm chế biến từ cây Quế đáp ứng nhu cầu của thị trường trong và ngoài nước.

Góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Nam Đông lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025; Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững huyện Nam Đông giai đoạn 2021 – 2025. Đưa sản xuất ngành nông nghiệp trở thành một ngành kinh tế quan

trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhằm đạt các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới.

### **III. CHỈ TIÊU**

1. Đến năm 2025 diện tích trồng Quế của huyện đạt từ 900 – 1.000 ha; đến năm 2030 hình thành vùng trồng Quế nguyên liệu ổn định 2.500 ha.

2. Xây dựng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm Quế trên địa bàn huyện.

### **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

#### **1. Xây dựng vùng trồng Quế nguyên liệu**

1.1. Xây dựng vùng trồng tập trung với diện tích 2.000 ha; trong đó: giai đoạn 2023 – 2025 là 750 ha; giai đoạn 2026 – 2030 là 1.250 ha.

Chuyển đổi những diện tích rừng trồng (trồng keo) có điều kiện sang trồng Quế tập trung với quy mô từ 0,5 ha/thửa trở lên; tập trung trồng trên những diện tích cây cao su bị gãy đổ trước đây.

1.2. Xây dựng vùng trồng phân tán với diện tích 500 ha; trong đó: giai đoạn 2023 – 2025 là 200 ha; giai đoạn 2026 – 2030 là 300 ha.

Tập trung trồng ở những vườn nhà, vườn đồi và những diện tích đất rừng trồng có diện tích dưới 0,5 ha/thửa.

#### **2. Xây dựng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm**

Xây dựng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm Quế bằng hợp đồng liên kết giữa các cơ sở sản xuất Quế trên địa bàn với các doanh nghiệp thu mua, chế biến sản phẩm Quế; kiện toàn các HTX hiện có hoặc thành lập các HTX ở những xã chưa có HTX; mỗi xã có ít nhất 01 HTX để tổ chức sản xuất, quản lý quy trình và chất lượng sản phẩm. Tổ chức ký hợp đồng liên kết giữa các HTX với các doanh nghiệp thu mua, chế biến trong việc sản xuất và tiêu thụ sản phẩm từ cây Quế.

### **IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Giải pháp về tổ chức sản xuất**

UBND huyện thành lập Ban chỉ đạo; Tổ vận động để chỉ đạo thực hiện đề án; thành phần Ban chỉ đạo do đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện làm trưởng ban; đồng chí Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT làm Phó Trưởng ban; các Ban, Ngành liên quan và các địa phương làm thành viên.

Hằng năm trên cơ sở nhiệm vụ của Đề án, Phòng Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án và giao chỉ tiêu cho các địa phương ngay từ đầu năm để thực hiện.

UBND các xã rà soát quỹ đất nằm trong vùng quy hoạch của địa phương theo quy hoạch chung xây dựng xã đã được phê duyệt; tổ chức họp dân để thông báo cho người dân trong vùng quy hoạch biết để thực hiện; liên kết các hộ dân trong vùng để thành lập HTX; đề xuất hỗ trợ từ nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia hàng năm theo quy định và hướng dẫn các HTX, Tổ hợp tác ký liên kết với các đơn vị thu mua sản phẩm Quế.

#### **2. Giải pháp về giống và kỹ thuật**

##### **2.1. Giải pháp về giống**

Trong năm thứ nhất và năm thứ 2 (năm 2023 và 2024) sử dụng nguồn giống có nguồn gốc hữu cơ của các doanh nghiệp liên kết để trồng.

Từ năm thứ 3 trở đi liên kết với các doanh nghiệp chuyển giao quy trình sản xuất giống để sản xuất giống tại huyện cung cấp cho nông dân trồng.

## 2.2. Giải pháp về kỹ thuật

Tổ chức tập huấn cho các hộ dân ngay từ khi đăng ký tham gia thực hiện Đề án về kỹ thuật trồng, chăm sóc và khai thác Quế.

Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phân công cán bộ để hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân ở các HTX.

Định kỳ hàng năm các doanh nghiệp liên kết phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy trình của các hộ dân để nhắc nhở, uốn nắn trong quá trình thực hiện.

## 3. Giải pháp về đất đai và quy hoạch

UBND các xã tổ chức quy hoạch vùng sản xuất tập trung gắn với quy hoạch chung xây dựng xã, trong đó có quy hoạch vùng trồng Quế tập trung để phát triển vùng nguyên liệu tập trung.

Tăng cường công tác quản lý quy hoạch; quản lý sử dụng đất để phát triển các vùng sản xuất tập trung tạo ra vùng nguyên liệu lớn.

## 4. Giải pháp về khoa học, công nghệ và khuyến lâm

Xây dựng và hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc Quế hữu cơ; chú trọng đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất là khâu đột phá để nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm Quế; tập trung sản xuất Quế hữu cơ để liên kết với các doanh nghiệp trong tiêu thụ sản phẩm.

## 5. Giải pháp về chế biến và thị trường tiêu thụ

### 5.1. Giải pháp về thị trường cho người nông dân

Kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực thu mua và chế biến sản phẩm Quế trên địa bàn huyện; tổ chức cho các cơ sở sản xuất (hộ gia đình, HTX, tổ hợp tác, doanh nghiệp) ký hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với các doanh nghiệp để tiêu thụ sản phẩm cây Quế, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm theo hướng bền vững.

### 5.2. Giải pháp về chế biến

Để đảm bảo tiêu thụ hết sản phẩm cho người nông dân, UBND huyện kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư nhà máy chế biến sản phẩm Quế tại huyện Nam Đông; hiện nay có 01 doanh nghiệp (Công ty cổ phần sản xuất và xuất khẩu Quế Hội Việt Nam) đã cam kết với UBND huyện xây dựng nhà máy chế biến sản phẩm Quế với quy mô 8-10 ha; công suất 8.000 tấn vỏ Quế tươi/năm, 25 tấn dầu Quế từ lá/năm.

## 6. Giải pháp về tuyên truyền, vận động

Thường xuyên tổ chức công tác tuyên truyền, vận động để chuyển đổi nhận thức của nhân dân trong công tác đầu tư, thâm canh, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

Đa dạng các hình thức tuyên truyền, vận động trên các phương tiện thông tin đại chúng; nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong công tác tuyên truyền, vận động người dân trồng Quế; phát huy tính tiên phong, gương mẫu của già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

### **7. Giải pháp về nguồn vốn và chính sách**

Huy động tổng hợp các nguồn vốn, trong đó nguồn vốn của nhân dân và nguồn vốn tín dụng để đầu tư phát triển sản xuất là chủ yếu; lãnh đạo Ngân hàng chính sách xã hội, Ngân hàng nông nghiệp (Agribank) lồng ghép các nguồn vốn tín dụng để người nông dân vay phát triển sản xuất.

Hàng năm bố trí ngân sách huyện 1,0 – 1,5 tỷ đồng để hỗ trợ cho người dân phát triển sản xuất; mức hỗ trợ thực hiện theo quy định hiện hành.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ PHÂN KỲ VỐN**

### **1. Tổng nhu cầu vốn đầu tư của Đề án: 145.482,6 triệu đồng**

Bao gồm: nguồn vốn của doanh nghiệp và nhân dân; nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác.

### **2. Chính sách hỗ trợ**

#### **2.1. Giai đoạn 2023 – 2025**

- Đối với những địa phương, những đối tượng thực hiện theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững thì thực hiện chính sách theo quy định của các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Đối với những đối tượng khác thực hiện theo khoản 5, điều 5, Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025.

2.2. Giai đoạn 2026 – 2030: Thực hiện theo các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất khác của tỉnh (nếu có).

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng: Nông nghiệp và PTNT, TC-KH;
- VP HĐND&UBND : LĐ và các CV;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Phụng**